

Số: **490** /BC-UBND

Lai Châu, ngày **03** tháng **12** năm 2012 .

BÁO CÁO

**Giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri
từ kỳ họp thứ 4 đến kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh khoá XIII và kiến nghị sau
giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh**

Thực hiện Công văn số 257/HĐND-VP ngày 22/11/2012 của HĐND tỉnh về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri từ kỳ họp thứ 4 đến kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh; Văn bản số 264/HĐND-VP ngày 23/11/2012 của HĐND tỉnh về việc đề nghị giải quyết kiến nghị sau giám sát của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh năm 2012, UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo tình hình giải quyết như sau:

A. GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI TỪ KỲ HỌP THỨ 4 ĐẾN KỲ HỌP THỨ 5 HĐND TỈNH KHOÁ XIII

I. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN, LƯỚI ĐIỆN, NƯỚC SINH HOẠT VÀ CHÍNH SÁCH ĐẤT ĐAI, BỒI THƯỜNG GPMB, TÁI ĐỊNH CƯ.

1. Cử tri huyện Than Uyên đề nghị

a) UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT khẩn trương thi công công trình nước sạch tại xã Tà Mung để nhân dân sớm được sử dụng.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Qua điều tra khảo sát xã Tà Mung có 11 thôn bản, 700 hộ dân, dân số khoảng 6.100 người trong đó dân tộc Mông chiếm 55%, dân tộc Thái 45%.

Trong số 11 bản (có 3 bản tái định cư, 8 bản không thuộc tái định cư), trong đó 05 bản đã được đầu tư xây dựng mới công trình cấp nước sinh hoạt nên còn hoạt động tốt; 06 bản còn lại đã được đầu tư xây dựng công trình cấp nước từ lâu, hiện tại các công trình đã xuống cấp nghiêm trọng nên không đáp ứng được nhu cầu nước sinh hoạt của nhân dân.

Về vấn đề mà cử tri xã Tà Mung huyện Than Uyên kiến nghị, UBND tỉnh sẽ giao Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với UBND huyện Than Uyên kiểm tra, lập danh mục, dự án theo đúng quy định.

b) UBND tỉnh tiếp tục kiến nghị với Chính phủ sớm bổ sung các nguồn vốn để đầu tư xây dựng các công trình còn thiếu và đang xây dựng dở dang như: Trường học, trạm xá, điện thấp sáng, đường giao thông, công trình nước sạch, thủy lợi...thuộc chương trình Tái định cư dự án thủy điện Huổi Quảng, Bản Chát.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Công tác di dân TĐC Thủy điện Huổi Quảng, Bản Chát được thực hiện từ năm 2006 trên địa bàn 02 huyện Than Uyên, Tân Uyên với tổng vốn đã thực hiện: 2.022 tỷ đồng. Đến nay các công trình thiết yếu như Trường học, trạm xá, điện thấp sáng, đường giao thông, công trình nước sạch, thủy lợi đã cơ bản được đầu tư, tuy nhiên trong năm 2012 việc huy động và bố trí nguồn vốn của Tập đoàn Điện lực Việt Nam gặp khó khăn nên việc thực hiện một số dự án không đảm bảo theo tiến độ đã đề ra. Để giải quyết khó khăn trên, ngày 04/10/2012 UBND tỉnh đã cùng với Ban QLDA thủy điện 1 (*Đại diện cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam*) ký biên bản thống nhất danh mục, mức vốn để thanh toán cho các hạng mục, dự án thành phần cấp bách thuộc Dự án di dân TĐC Thủy điện Bản Chát để tiếp tục thực hiện; các hạng mục chưa thật sự cấp bách sẽ phải giãn tiến độ đến khi có vốn mới thực hiện. Tỉnh đã có nhiều văn bản báo cáo Thủ tướng và đề nghị EVN thông báo, bố trí vốn, tuy nhiên việc đáp ứng kịp thời nguồn vốn của tập đoàn EVN vẫn chậm. Tỉnh sẽ tiếp tục đẩy mạnh phối hợp với EVN giải quyết vốn và phối hợp với các Bộ đẩy nhanh tiến độ thẩm định quy hoạch tổng thể điều chỉnh.

2. Cử tri huyện Mường Tè

a) UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông - Vận tải sớm xem xét, giải quyết các kiến nghị liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng xây dựng tuyến đường Pa Tần - Mường Tè, trong đó có phần ngoài mốc giải phóng mặt bằng (gói thầu số 15 + 16) đã làm ảnh hưởng đến diện tích đất sản xuất của nhân dân (nhân dân đã kiến nghị nhiều lần, UBND tỉnh đã có văn bản trả lời nhưng đến nay chưa thực hiện).

UBND tỉnh trả lời như sau:

1. Về việc giải phóng mặt bằng xây dựng tuyến đường Pa Tần - Mường Tè, trong đó có phần ngoài mốc giải phóng mặt bằng (gói thầu số 15 + 16) đã làm ảnh hưởng đến diện tích đất sản xuất của nhân dân:

Trong quá trình thi công thực hiện dự án do địa hình khó khăn, mái taluy cao, thời tiết mưa nhiều đã dẫn đến trượt lở đất và tại một số vị trí hạ lưu cống trong quá trình thoát nước đã gây ảnh hưởng tới một số diện tích đất sản xuất nằm ngoài phạm vi GPMB.

Để bảo đảm quyền lợi chính đáng cho các hộ dân có diện tích ảnh hưởng, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải phối hợp cùng Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Mường Tè và chính quyền địa phương xác định diện tích đất và tài sản, cây cối, hoa màu... bị ảnh hưởng trong quá trình thi công dự án thuộc gói thầu số 15, 16, 17, 18, 19.

Đến thời điểm này, Trung tâm Phát triển quỹ đất đã hoàn thiện phương án bồi thường về tài sản vật kiến trúc và hoa màu trong phạm vi ảnh hưởng, đến ngày 23/11/2012 đã có kết quả thẩm định thu hồi đất bổ sung của UBND huyện Mường Tè, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất sớm hoàn tất thủ tục để trình thẩm định, phê duyệt phương án làm cơ sở chi trả cho các hộ bị ảnh hưởng.

Đối với các phương án bồi thường GPMB đã được UBND tỉnh phê duyệt như gói 16, 17, 18, 19 và phương án bổ sung do thay đổi chính sách, Sở GTVT đã phối hợp cùng Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Mường Tè tổ chức chi trả cho các hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức doanh nghiệp đảm bảo đúng đủ theo quy định.

b) Hiện nay trong quá trình thi công làm đường tuần tra biên giới, đoạn qua địa phận xã Hua Bum đã làm ảnh hưởng đến diện tích đất sản xuất, sản lượng lương thực, cây cối hoa màu của nhân dân, cử tri đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh rà soát lại; đồng thời bố trí nguồn kinh phí để thực hiện đền bù cho nhân dân.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Công trình Đường tuần tra biên giới tuyến Hua Bum – Nậm Tản được thi công xây dựng từ năm 2002 (do UBND tỉnh Lai Châu cũ quyết định đầu tư) và hoàn thành, bàn giao đưa vào khai thác sử dụng từ năm 2006. Do mưa lũ đã làm trôi đất đá (đoạn đầu tuyến từ Km 00 đến KM 5+500) xuống ta luy âm, ảnh hưởng đến diện tích canh tác của một số hộ dân thuộc xã Hua Bum và đường ống nước tạm bằng nhựa PVC của giáo viên trường Hua Bum (tự bỏ tiền ra làm). UBND tỉnh đã chỉ đạo BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh phối hợp với Hội đồng đền bù GPMB huyện Mường Tè vào tuyến để kiểm tra và xác định: Diện tích bị ảnh hưởng của các hộ dân là không lớn và đều nằm ngoài mốc giải phóng mặt bằng. Hiện nay, dự án đường Pa Tàn – Mường Tè hiện đang triển khai, thi công trùng với đoạn đường này. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải và các ngành chức năng xem xét phạm vi ảnh hưởng, thu hồi và bồi thường diện tích nêu trên.

c) UBND tỉnh chỉ đạo Công ty Điện lực Lai Châu có kế hoạch kéo điện lưới quốc gia cho xã Pa Vệ Sủ.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Dự án Mở rộng và cải tạo lưới điện nông thôn vùng sâu, vùng xa tỉnh Lai Châu giai đoạn 2 (trong đó có xã Pa Vệ Sủ) được Tập đoàn Điện lực Việt Nam phê duyệt tại Quyết định số 824/QĐ-EVN ngày 10/9/2012. Quy mô đầu tư: cấp điện cho 530 hộ dân trong 08 bản: Phí Chi B, Phí Chi A (cũ), Phí Chi A (mới), Khoang Thèn, Pá Hạ, Sao Thèn B, Thò Ma (A), Thò Ma (B). Dự kiến tổ chức đấu thầu trong tháng 12/2012. Khởi công và hoàn thành trong năm 2013.

Mặt khác, thực hiện chương trình cấp điện cho đồn biên phòng và cụm dân cư. BCH bộ đội biên phòng tỉnh đã khảo sát lập dự án đầu tư và được Bộ Quốc phòng phê duyệt tại Quyết định số 3839/QĐ-BQP ngày 11/10/2012 với tổng mức đầu tư 22 tỷ đồng bằng nguồn vốn đầu tư cấp qua Bộ Quốc phòng; quy mô cấp điện cho đồn biên phòng Pa Vệ Sủ và 190 hộ dân thuộc các bản Thò Ma, Phí Chi A và bản Khoang Thèn; thời gian thực hiện dự án: khởi công năm 2013, hoàn thành năm 2015.

d) Xem xét cân đối và bố trí vốn cho việc thực hiện di dân ra khỏi vùng có nguy cơ sạt lở, lũ ống, lũ quét cao (như bản: Pa Thoóng, Nậm Cầu xã Bum Tò, bản Nà Phây xã Vàng San...) để nhân dân sớm được chuyển đến nơi an toàn.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Theo báo cáo của UBND huyện Mường Tè: bản Pa Thoóng có 27 hộ, bản Nậm Cầu có 9 hộ, bản Nà Phây có 20 hộ phải di chuyển vì có nguy cơ sạt lở. Căn cứ quy định hiện hành, UBND tỉnh đã có Thông báo số 28/TB-UBND ngày 31/5/2010: Đối với những điểm di chuyển thành bản tập trung, mỗi điểm dân cư phải có từ 30 hộ trở lên, như vậy các điểm dân cư mà cử tri nêu sẽ được bố trí theo hình thức di chuyển xen ghép và UBND các huyện, thị chủ động sử dụng các nguồn vốn đã phân cấp cho huyện để tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo an toàn về tính mạng, tài sản và ổn định cuộc sống cho nhân dân.

3. Cử tri huyện Tân Uyên đề nghị:

UBND tỉnh quan tâm đầu tư lưới điện và xây dựng trạm tiếp sóng cho xã Tà Mít, vì hiện nay xã không có điện, không có sóng điện thoại, sóng phát thanh truyền hình nên khó khăn cho công tác thông tin liên lạc.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Dự án Mở rộng và cải tạo lưới điện nông thôn vùng sâu, vùng xa tỉnh Lai Châu giai đoạn 2 (trong đó có xã Tà Mít) được Tập đoàn Điện lực Việt Nam phê duyệt tại Quyết định số 824/QĐ-EVN ngày 10/9/2012. Quy mô đầu tư: cấp điện cho 300 hộ dân trong 05 bản: Nậm Khăn 1, Nậm Khăn 2 (điểm TĐC Nậm Khăn), Chom dưới, Chom trên, Lồng Thàng (điểm TĐC trung tâm xã Tà Mít).

Dự kiến tổ chức đấu thầu trong tháng 12/2012. Khởi công và hoàn thành trong năm 2013.

Sau khi lưới điện hoàn thành, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các ngành chức năng đầu tư các cơ sở hạ tầng thiết yếu như trạm tiếp sóng phát thanh, truyền hình, viễn thông...

4. Cử tri huyện Sìn Hồ đề nghị:

a) UBND tỉnh chỉ đạo chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công tuyến đường Nậm Tăm - Pa Khóa và Pa Khóa - Noong Hẻo, các tuyến đường này khởi công từ năm 2008 đến nay chưa hoàn thành; chỉ đạo chủ đầu tư xem xét và cân đối vốn chi trả cho nhân dân có đất đã được đo đạc thu hồi bổ sung cho tuyến đường Pa Khóa - Noong Hẻo.

UBND tỉnh trả lời như sau:

- Công trình đường Nậm Tăm – Pa Khóa –Noong Hẻo - giai đoạn 2 (*Phần Mặt đường đá dăm láng nhựa + Rãnh dọc gia cố BT*) được chia làm 02 gói thầu do Công ty Hồng Nam (Hà Nội) và Công ty Quảng Lợi (Lai Châu) thi công, được triển khai thi công tháng 10/2010 và hoàn thành tháng 10/2011. Tuy nhiên cả 02 Gói thầu đều chậm tiến độ như cử tri phản ánh. Nguyên nhân chính là do: Năng lực Nhà thầu hạn chế và Công trình vượt TMĐT theo Quyết định 801/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Do vậy, không giải ngân được ảnh hưởng lớn đến việc thi công xây dựng.

Đến ngày 06/11/2012, Chính phủ mới có văn bản số 1860/TTg-KTN tháo gỡ vướng mắc. UBND tỉnh đã chỉ đạo chủ đầu tư đôn đốc nhà thầu tiếp tục triển khai thi công xây dựng. Dự kiến hoàn thành trước 30/01/2013.

- Đối với việc chi trả cho nhân dân có đất đã được đo đạc thu hồi bổ sung: Như đã nói trên, do công trình vượt TMĐT theo Quyết định 801/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ nên không giải ngân được chi phí GPMB. Sau khi có văn bản của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã chỉ đạo chủ đầu tư tiếp tục chi trả tiền bồi thường GPMB cho nhân dân và đến ngày 28/11/2012, chủ đầu tư đã tổ chức chi trả xong theo Phương án duyệt.

b) UBND tỉnh chỉ đạo đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công tuyến đường Nậm Tăm - Cấn Co - Nậm Cuối để phục vụ cho việc đi lại của nhân dân (Hiện nay tuyến đường đã xuống cấp nghiêm trọng có một số đoạn nhà thầu đào bới, đổ vật liệu nhưng không tổ chức thi công).

UBND tỉnh trả lời như sau:

Tuyến đường Noong Hẻo – Nậm Coóng – Nậm Cuối được chia làm 03 gói thầu và do 03 Nhà thầu thi công: 1. Công ty Cổ phần xây dựng NN&PTNT Hà

nội; 2. Công ty xây dựng Mạnh Quân - Điện Biên; 3. Công ty TNHH Thủy Xuân-Hà Nội, được khởi công xây dựng tháng 02/2010 và hoàn thành tháng 02/2011.

Gói thầu do 02 Nhà thầu thi công: 1. Công ty Cổ phần xây dựng NN&PTNT Hà Nội; 2. Công ty xây dựng Mạnh Quân - Điện Biên đã hoàn thành khối lượng; Riêng Gói thầu do Công ty TNHH Thủy Xuân-Hà Nội chậm tiến độ, do các nguyên nhân chính sau: Năng lực Nhà thầu hạn chế và Công trình vượt TMDT theo Quyết định 801/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Do vậy, phải chờ chủ trương của Chính phủ để xử lý về quy mô và TMDT.

Đến ngày 06/12/2012, Chính phủ mới có văn bản số 1860/TTg-KTN tháo vướng mắc. Hiện nay, UBND tỉnh đã chỉ đạo chủ đầu tư:

+Điều chỉnh quy mô và TMDT của Dự án.

+Chấm dứt và thanh lý Hợp đồng đối với Công ty Cổ phần xây dựng NN&PTNT Hà Nội và Công ty TNHH Thủy Xuân-Hà Nội.

+Phần khối lượng còn lại sau khi điều chỉnh được giao cho Công ty xây dựng Mạnh Quân - Điện Biên tiếp tục thực hiện đảm bảo hoàn thành trước tháng 01/2013.

c) Đẩy nhanh tiến độ thi công tuyến đường Tà Ghênh - Nậm Mạ Đạo - Nậm Mạ Thái để phục vụ cho việc đi lại của nhân dân (hiện nay tuyến đường trên các nhà thầu đã ngừng thi công).

UBND tỉnh trả lời như sau:

Tuyến đường Tà Ghênh - Nậm Mạ Đạo - Nậm Mạ Thái được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 02/02/2007 (và một số quyết định điều chỉnh bổ sung khác) với tổng mức đầu tư của dự án là 98 tỷ đồng. Đến nay đã giải ngân được 82.300 triệu đồng (trong đó: KL hoàn thành là 73.237 triệu đồng, dư tạm ứng 9.063 triệu đồng). UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND huyện Sìn Hồ (tại Thông báo số 62/TB-UBND ngày 07/9/2011 và Công văn số 1288/UBND-XD ngày 11/10/2012) đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công và kiên quyết xử lý vi phạm hợp đồng theo quy định của pháp luật.

d) Sớm đầu tư xây dựng tuyến đường từ bản Can Tỷ 3 lên bản Can Tỷ 2 và bản Can Tỷ 1 xã Ma Quai.

UBND tỉnh trả lời như sau:

UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Sìn Hồ kiểm tra sự cần thiết phải đầu tư, lập danh mục, dự án theo quy định.

e) *Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình xây dựng trên địa bàn xã Nậm Hăn như: Trường Tiểu học Nậm Hăn (xây dựng từ năm 2009 đến nay chưa bàn giao đưa vào sử dụng)*

UBND tỉnh trả lời như sau:

Nội dung này đã được UBND tỉnh trả lời tại kỳ họp thứ 4-HĐND tỉnh khóa XIII. UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo. Đến nay, các hạng mục công trình còn lại đang tiến hành thi công và có khả năng hoàn thành trong tháng 01/2013.

f) *UBND tỉnh chỉ đạo Ban TĐC tỉnh sửa chữa đường nước sinh hoạt số 1 cung cấp nước sinh hoạt cho các điểm TĐC Chiềng Nưa 1 + 2, Chiềng Chăn 3, Phiêng Diễm đến nay đã hư hỏng (tại kỳ họp thứ 4 đại biểu HĐND tỉnh đã chất vấn nhưng vẫn không thực hiện), đồng thời chỉ đạo các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công công trình thủy lợi Nậm Làng Mô, công trình xây dựng Trường Tiểu học Nậm Hăn (xây dựng từ năm 2008 đến nay vẫn chưa bàn giao đưa vào sử dụng, hiện nay các nhà thầu ngừng thi công. Tại các kỳ họp HĐND tỉnh đã có kiến nghị với ban TĐC tỉnh nhưng đến nay vẫn chưa được thực hiện);*

UBND tỉnh trả lời như sau:

- Các công trình cấp nước sinh hoạt điểm TĐC thuộc khu TĐC Chăn Nưa đã bàn giao đưa vào sử dụng từ năm 2008; Trong thời gian bảo hành công trình, Chủ đầu tư đã tiếp thu các ý kiến phản ánh của cử tri và tích cực khắc phục kể cả những nội dung ngoài phạm vi bảo hành công trình (như bị sạt lở, mất mát đường ống thiết bị, bị phá ...). Tuy nhiên, do công tác quản lý sử dụng của địa phương không hiệu quả, điển hình là tuyến ống chính đã bị chặt đứt và lấy trộm nên công trình không phát huy tác dụng. Trách nhiệm trực tiếp thuộc về đơn vị nhận bàn giao quản lý sử dụng công trình.

Tại cuộc họp ngày 29/10/2012 làm việc với Đoàn giám sát Ban chỉ đạo Tây Bắc, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp &PTNT sử dụng nguồn vốn chương trình nước sạch nông thôn để khắc phục các công trình này.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công trình thủy lợi Nậm Làng Mô: Nội dung này đã được UBND tỉnh trả lời kiến nghị cử tri tại kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh khóa XIII. Hiện nay, các Nhà thầu thi công đang tiến hành hoàn thiện để bàn giao trong năm 2012.

g) *UBND tỉnh chỉ đạo Ban TĐC tỉnh sớm thanh toán tiền đền bù thu hồi đất sản xuất làm mặt bằng TĐC; đền bù cây ăn quả, cây cổ thụ dưới cos ngập; thanh toán tiền ở lán tạm trong 3 tháng cho các hộ dân bản Chang, Chiềng Lè xã Lê Lợi; thanh toán tiền hỗ trợ đời sống năm thứ 2 cho nhân dân bản Huổi Sáng xã Lê Lợi.*

Việc thanh toán tiền đền bù thu hồi đất sản xuất làm mặt bằng tái định cư, đền bù cây ăn quả, cây cổ thụ dưới cos ngập: Đến nay Ban QLDA TĐC tỉnh đã chi trả 100% tiền đền bù cho các hộ dân. Ngoài ra chủ đầu tư cũng đã cử Tổ công tác phối hợp với Chính quyền xã giải thích để các Trưởng bản hiểu, từ đó phối hợp tuyên truyền, giải thích cho các hộ dân.

Việc thanh toán tiền ở lán tạm không được quy định tại Quyết định số 02/2007/QĐ- TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và TĐC dự án thủy điện Sơn La, Quyết định số 11/2007/QĐ-UBND ngày 01/6/2007 của UBND tỉnh Lai Châu quy định cụ thể một số chính sách về bồi thường, hỗ trợ và TĐC dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh sẽ giao các ngành chức năng nghiên cứu, tham mưu bổ sung chính sách.

Việc thanh toán tiền hỗ trợ đời sống năm thứ 2 cho nhân dân bản Huổi Sáng – xã Lê Lợi: UBND tỉnh đã chỉ đạo chủ đầu tư thực hiện chi trả xong cho các hộ dân trong tháng 10/2012.

h) Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng chi trả chế độ hỗ trợ bồi thường thêm một năm cho nhân dân theo quy định.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Đối với việc hỗ trợ lương thực năm thứ 3: UBND tỉnh đã có Quyết định phân bổ vốn hỗ trợ gạo năm thứ 3 từ nguồn vốn ứng trước năm 2013 và đã chỉ đạo các Chủ đầu tư phê duyệt phương án hỗ trợ, ngay sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài chính sẽ tiến hành chi trả cho các hộ dân theo quy định. Dự kiến hoàn thành chi trả trong tháng 12 năm 2012.

5. Cử tri huyện Tam Đường đề nghị:

a) UBND tỉnh phối với UBND tỉnh Điện Biên xem xét chi trả tiền đền bù (đầu đi) gồm 13.408m² đất nông nghiệp, di chuyển 06 ngôi mộ của 14 hộ dân tái định cư từ thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên về bản Bình Luông thị trấn Tam Đường huyện Tam Đường tỉnh Lai Châu.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Căn cứ Biên bản làm việc giữa hai tỉnh Điện Biên và Lai Châu thì đây là một trong những nội dung bồi thường đầu đi do UBND thị xã Mường Lay đảm nhiệm nên đề nghị các hộ dân trực tiếp làm việc với UBND thị xã Mường Lay. UBND tỉnh sẽ có ý kiến với tỉnh Điện Biên về việc này.

b) UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải xem xét lại việc thi công tuyến đường San Thàng - Bình Lư; đoạn đường qua bản Đông Pao 1 làm mất nguồn nước sinh hoạt của bản Đông Pao 1, 2 xã Bản Hòn, bản Nà Bó - xã Bản

Giang; có nguy cơ làm sạt lở đất xuống 5 hộ gia đình bản Đông Pao 1 khi thi công tuyến đường.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Trong quá trình thực hiện dự án đường San Thàng - Bình Lư, tại vị trí tuyến đi qua rừng bản Đông Pao có ảnh hưởng đến nguồn nước sinh hoạt của bản Đông Pao 1, 2 xã Bản Hòn. Trong quá trình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Tam Đường đã lập hồ sơ khắc phục và chỉ đạo thi công hoàn trả hệ thống cấp nước sinh hoạt cho 2 bản này. Do trong quá trình thi công, thời tiết mưa nhiều đã làm ảnh hưởng đến nguồn nước của Bản Đông Pao 2. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải kiểm tra và có biện pháp khắc phục sớm để đảm bảo nguồn nước sinh hoạt cho nhân dân.

Về đường nước sinh hoạt bản Nà Bò - xã Bản Giang: Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Tam Đường đã hợp đồng với đơn vị thi công đường nước thực hiện di chuyển xong, tuy nhiên một số vị trí chưa di chuyển hết ra khỏi phạm vi khuôn đường. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo chủ đầu tư sớm khắc phục để cấp nước sinh hoạt cho nhân dân.

Về nguy cơ làm sạt lở đất xuống 5 hộ gia đình bản Đông Pao 1: Do đoạn tuyến qua khu vực này phải đào sâu đắp cao nên có nguy cơ sạt lở. Theo hồ sơ thiết kế đã bố trí tường chắn đất, ốp mái taluy để đề phòng sạt lở đất. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo chủ đầu tư và các ngành liên quan kiểm tra và có giải pháp xử lý.

c) Đề nghị UBND tỉnh cấp kinh phí cho huyện để khắc phục sạt lở bản Lùng Than, Trung Chải xã Tả Lèng.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Ngày 03/10/2012 đoàn công tác của tỉnh do đồng chí Lê Trọng Quảng làm trưởng đoàn cùng các ngành Nông nghiệp & PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh, UBND huyện Tam Đường đã kiểm tra tình hình sạt lở tại bản Lùng Than, Trung Chải xã Tả Lèng, thực tế có một số chỗ sụt nứt cục bộ nhưng nguy cơ ảnh hưởng lớn đến tính mạng, tài sản của nhân dân tại 2 bản trên không lớn. Nguyên nhân là do phía trên bản có tuyến kênh nước chưa được kiên cố hóa, nước chảy tràn trên bề mặt qua khu dân cư, trực đường dân sinh qua bản là đường đất, không có rãnh thoát nước nên dẫn đến đất bị lún, nứt cục bộ một số vị trí.

Trong buổi làm việc tại UBND xã. Đoàn công tác của tỉnh, huyện, xã đã thống nhất về biện pháp xử lý sau:

- Sắp xếp ổn định dân cư tại chỗ.

- Thực hiện kiên cố hóa đoạn kênh mương, đoạn đường qua bản có rãnh thoát nước.

- Điện sinh hoạt: UBND huyện khảo sát đưa điện từ bản trung tâm xã sang để phục vụ cho nhân dân.

- Tuyến đường trục từ UBND xã lên bản (dài khoảng 3km) tiến hành làm đường B nông thôn. Nhà nước hỗ trợ xi măng, vật liệu xây dựng; nhân dân góp đất, công lao động.

- Về vốn: UBND huyện phối hợp với UBND xã báo cáo UBND tỉnh xin cơ chế cho thi công ngay hệ thống kênh thoát nước, đường trục bản để khống chế không cho nước chảy tràn trên bề mặt. UBND huyện sẽ bố trí vốn từ nguồn vốn nông thôn mới năm 2012 cấp cho xã 500 triệu đồng, và nguồn vốn khác 300 triệu đồng để thi công ngay trong tháng 10/2012. Các công trình còn lại năm 2013 sẽ ưu tiên vốn xây dựng nông thôn mới để đầu tư xây dựng.

6. Cử tri huyện Phong Thổ đề nghị

a) UBND tỉnh chỉ đạo UBND huyện Tam Đường xem xét lại và thanh toán tiền đền bù khi thi công tuyến đường Thèn Sin - Sin Suối Hồ, hiện nay còn 22 hộ dân chưa được thanh toán đền bù.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Dự án đường Thèn Sin - Sin Suối Hồ do UBND huyện làm chủ đầu tư. Việc thanh toán tiền đền bù GPMB thuộc trách nhiệm của UBND huyện Tam Đường. UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo và yêu cầu huyện Tam Đường giải quyết dứt điểm việc bồi thường cho nhân dân.

b) UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc Công ty Điện lực Lai Châu đẩy nhanh tiến độ kéo điện lưới quốc gia cho 5 bản xã Đào San: Sinh Sảng A, Sinh Sảng B, Dềnh Sang, Cao Sin Chải, Lèng Chư (vì dự án triển khai từ năm 2010 đến nay chưa hoàn thành).

UBND tỉnh trả lời như sau:

05 bản: Sinh Sảng A, Sinh Sảng B, Dềnh Sang, Cao Sin Chải, Lèng Chư của xã Đào San được đầu tư lưới điện quốc gia thuộc dự án Mở rộng và cải tạo lưới điện nông thôn vùng sâu, vùng xa tỉnh Lai Châu (giai đoạn 1).

Do thời tiết mưa nhiều, địa hình thi công khó khăn và trong quá trình triển khai thi công phải thay đổi lại thiết kế nên chậm tiến độ theo kế hoạch đã đề ra.

Đến nay, công trình đã thi công ước đạt trên 90% khối lượng. UBND tỉnh đã chỉ đạo Công ty Điện lực Lai Châu đôn đốc Nhà thầu xây lắp đẩy nhanh tiến độ để đóng điện phục vụ nhân dân trong khu vực trước tết Nguyên đán Quý Tỵ 2013.

II. VỀ THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH

1. Cử tri huyện Mường Tè đề nghị:

a) Trong năm 2012, sản lượng cây lương thực của huyện Mường Tè ảnh hưởng rất lớn do thiên tai, dịch bệnh và do chuột phá hoại. Để duy trì và ổn định sản xuất trong năm 2013, đề nghị UBND tỉnh xem xét, nghiên cứu có chính sách hỗ trợ giống cho nhân dân trong huyện (bao gồm cả đối tượng hộ không thuộc diện hộ nghèo); đồng thời cân đối nguồn kinh phí để thực hiện cứu trợ, cứu đói cho nhân dân thuộc các xã bị mất mùa.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Năm 2012 chuột phát sinh gây hại tại một số huyện như: Than Uyên, Tam Đường, Phong Thổ và Mường Tè, trong đó thiệt hại nặng nhất là huyện Mường Tè; ngay khi nhận được báo cáo của huyện Mường Tè và Sở Nông nghiệp & PTNT về tình hình sản xuất nông nghiệp của huyện Mường Tè bị chuột phá hoại; ngày 01 đến 03/11/2012, đồng chí Lê Trọng Quảng – Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã cùng các Sở: Nông nghiệp & PTNT, Tài chính, Kế hoạch & Đầu tư, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Mường Tè kiểm tra thực địa, họp đánh giá tình hình thiệt hại và đã có ý kiến chỉ đạo triển khai các biện pháp xử lý dịch và khôi phục sản xuất (Thông báo số 71/TB-UBND ngày 05/11/2012).

Để kịp thời hỗ trợ và cứu đói cho nhân dân các xã của huyện Mường Tè bị mất mùa, ngày 19/11/2012 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1432/QĐ-UBND trong đó bổ sung kinh phí từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2012 cho UBND huyện Mường Tè 1.700 triệu đồng để hỗ trợ sản xuất do bị dịch bệnh và nạn chuột phá hoại; đồng thời UBND tỉnh đã có Văn bản đề nghị Bộ Tài chính và các bộ ngành Trung ương hỗ trợ gạo cứu đói cho nhân dân trong tỉnh, trong đó có huyện Mường Tè; tỉnh sẽ chỉ đạo chuyển gạo cứu đói cho nhân dân ngay khi được Trung ương bố trí.

Về việc nghiên cứu có chính sách hỗ trợ giống cho nhân dân trong huyện (bao gồm cả đối tượng không thuộc hộ nghèo):

+ Hiện nay trên địa bàn huyện Mường Tè nói riêng và các huyện thuộc Chương trình 30a nói chung, ngoài Chính sách hỗ trợ tại Quyết định số 1173/QĐ-UBND về thực hiện hỗ trợ sản xuất nông lâm nghiệp và thủy sản bằng nguồn vốn Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP trên địa bàn tỉnh Lai Châu, nhân dân trên địa bàn huyện còn được hưởng các chính sách khác như: Chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo Quyết định số 38/2010/QĐ-UBND ngày 31/12/2010 của UBND tỉnh; Chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 giai đoạn II,Tuy nhiên đối với Chính sách hỗ trợ phát triển

sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo Quyết định số 38/2010/QĐ-UBND ngày 31/12/2010 của UBND tỉnh hiện nay có một số nội dung không còn phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, do đó UBND tỉnh đã giao cho các ngành nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh sửa đổi chính sách.

Để duy trì, ổn định sản xuất trong năm 2013 và các năm tiếp theo, huyện Mường Tè cần vận dụng các chính sách hiện hành để hỗ trợ nhân dân đồng thời triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 23/11/2012 của UBND tỉnh về việc triển khai các biện pháp cấp bách phòng, trừ chuột gây hại bảo vệ sản xuất nông nghiệp và chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Nông nghiệp & PTNT.

b) Đề nghị UBND tỉnh xem xét có cơ chế đặc thù cho các hộ dân thuộc diện tái định cư dự án thủy điện Lai Châu trong quá trình thực hiện các chính sách đền bù, hỗ trợ. Các đơn giá để tính toán đền bù, hỗ trợ đề nghị tính theo hệ số trượt giá của từng năm; đồng thời bố trí đủ nguồn kinh phí để chi trả 100% giá trị đền bù, hỗ trợ cho nhân dân tại thời điểm phê duyệt dự toán các phương án đền bù, hỗ trợ.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Dự án Bồi thường, di dân TĐC thủy điện Lai Châu đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép thực hiện cơ chế đặc thù đã áp dụng cho thủy điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg và được UBND tỉnh cụ thể hoá bằng Quyết định số 11/2007/QĐ-UBND.

Đơn giá để tính toán bồi thường, hỗ trợ do UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 14/2010/QĐ-UBND đã tính đến các hệ số trượt giá theo quy định. Trong quá trình thực hiện, do suy thoái kinh tế, giá cả tăng cao UBND đã ban hành Quyết định số 36/2012/QĐ-UBND ngày 27/11/2012 thay thế Quyết định số 14/2010/QĐ-UBND để phù hợp với tình hình thực tế. Trong thời gian tới, nếu có sự biến động lớn về giá cả (trên 20%), UBND tỉnh sẽ tiếp tục xem xét điều chỉnh cho phù hợp.

Về việc chi trả 100% giá trị bồi thường tại thời điểm phê duyệt đã được UBND tỉnh chỉ đạo các chủ đầu tư thực hiện và đã làm việc với Tập đoàn Điện lực để ưu tiên bố trí 100% kinh phí chi trả tiền bồi thường hỗ trợ theo nhu cầu đăng ký của các chủ đầu tư, tuy nhiên nguồn vốn thực hiện còn phụ thuộc vào kế hoạch vốn hàng quý của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

2. Cử tri huyện Tam Đường đề nghị:

Theo quy định đối với vùng III nhân dân được hỗ trợ 90% giá giống và 30% diện tích gieo trồng, cử tri đề nghị tỉnh nghiên cứu điều chỉnh lại chính

sách hỗ trợ giống cho nhân dân theo hướng giảm mức giá hỗ trợ giống xuống 70% và không hạn chế diện tích được hỗ trợ.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp (bao gồm cả hỗ trợ về giá giống như cử tri đã nêu) hiện đang được áp dụng trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 38/2010/QĐ-UBND ngày 31/12/2010 của UBND tỉnh Lai Châu về việc Ban hành chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2011 - 2015. Trong gần 2 năm triển khai thực hiện chính sách này đã thu được một số kết quả nhất định như góp phần chuyển đổi cây trồng (lúa, ngô, đậu tương, lạc) đảm bảo an ninh lương thực, chủ động triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện có một số nội dung không còn phù hợp với điều kiện thực tế; do đó UBND tỉnh đã giao cho các ngành nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh sửa đổi.

3. Cử tri huyện Sìn Hồ, huyện Than Uyên đề nghị:

UBND tỉnh nghiên cứu tăng mức phụ cấp cho các chức danh không chuyên trách các xã, thị trấn, thôn, bản vì với mức phụ cấp như hiện nay là thấp.

UBND tỉnh trả lời như sau:

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 13/2011/QĐ-UBND ngày 28/4/2011 quy định mức phụ cấp hàng tháng đối với 19 chức danh hoạt động không chuyên trách cấp xã, 06 chức danh cấp thôn bản với mức phụ cấp trung bình là 0,6. Kinh phí chi trả do ngân sách Trung ương hỗ trợ 2/3, 1/3 còn lại do ngân sách tỉnh đảm bảo. Trong điều kiện ngân sách tỉnh còn khó khăn (trên 90% do Trung ương hỗ trợ), UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các ngành chức năng nghiên cứu, tham mưu cho phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

III. CÁC LĨNH VỰC KHÁC

1. Cử tri huyện Than Uyên, huyện Phong Thổ đề nghị:

a) Nghiên cứu giảm giá nước sinh hoạt, với định mức như hiện nay là quá cao trong khi đó nước được cấp không đảm bảo hợp vệ sinh; nâng khối lượng nước cho mỗi khẩu từ $2,5m^3$ lên $5m^3$ vì hiện tại mỗi khẩu đang được tính $2,5m^3$ là quá thấp; đồng thời có phương án điều chỉnh giá nước sinh hoạt cho phù hợp với từng khu vực, tránh cào bằng.

UBND tỉnh trả lời như sau:

- Về giá nước đã được Sở Tài chính, Sở Xây dựng kiểm tra thực tế, thẩm định, tính đúng theo tiêu chuẩn, định mức và chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước. Giá nước của tất cả các tỉnh trong toàn quốc đều áp dụng 1 giá nước

chung cho toàn tỉnh chứ không có tỉnh nào áp dụng giá nước riêng cho từng vùng. Giá nước sinh hoạt tỉnh Lai Châu hiện nay đang áp dụng trung bình 4.800 đ/m³ là mức thấp nhất so với các tỉnh miền núi phía bắc như: Lào Cai, Yên Bái, Sơn La, Điện Biên, Cao Bằng, Bắc Cạn ... (Giá nước các tỉnh thấp nhất hiện nay là: 6.200 đ/m³).

- Về Chất lượng nguồn nước sạch: Theo báo cáo của Công ty TNHH xây dựng và cấp nước Lai Châu trước thời điểm tăng giá nước từ 01/6/2012 việc thỉnh thoảng nước cấp còn đục và chưa đảm bảo chất lượng là có. Bên cạnh đó chất lượng nguồn nước (từ các suối) là chưa đảm bảo vì bị ô nhiễm rất nhiều do các đầu nguồn bị ảnh hưởng bởi canh tác nông nghiệp. Từ 01/6/2012 Công ty TNHH xây dựng và cấp nước Lai Châu đã hợp đồng với Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Lai Châu phân tích, kiểm tra, kiểm soát thường xuyên tại các Trạm xử lý nước, tuyến ống truyền dẫn nước sạch và tại vòi khách hàng sử dụng để đảm bảo tính khách quan về chất lượng nước sạch khi cung cấp cho khách hàng.

- Về nâng khối lượng nước cấp cho các nhân khẩu: Mức tiêu thụ nước 5m³/người/tháng giá 4.800đ/m³ tương đương 166 lít/người/ngày đêm. Với đô thị loại 3 và loại 4, theo định mức tiêu thụ nước chỉ là 100-120 lít/người/ngày đêm. Mức tiêu thụ từ 1m³-2,5m³/người/tháng giá 3.800đ/m³ là mức áp dụng cho các hộ và gia đình nghèo, sử dụng nước ít, mức giá này theo quy định bằng 80% so với giá được duyệt.

2. Cử tri Thị xã Lai Châu đề nghị:

UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn tăng cường công tác quản lý Nhà nước về giá thuốc chữa bệnh và thiết bị y tế tại các đại lý kinh doanh được phẩm trên địa bàn, trong thời gian vừa qua một số cửa hàng không niêm yết công khai giá thuốc, giá bán không thống nhất ảnh hưởng đến quyền lợi của nhân dân.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Theo quy định, việc quản lý về giá thuốc được tổ chức theo phân cấp giữa cơ quan quản lý nhà nước về giá thuốc ở trung ương và địa phương, Sở Y tế là cơ quan quản lý nhà nước về giá thuốc trên địa bàn tỉnh.

Các cơ sở kinh doanh thuốc trên địa bàn tỉnh phải thực hiện việc kê khai và kê khai lại giá thuốc bán buôn, bán lẻ (theo giá của nhà sản xuất đã đăng ký) với Sở Y tế và thực hiện bán thuốc theo giá đã kê khai. Sở Y tế đã xem xét việc kê khai, kê khai lại giá thuốc của các cơ sở kinh doanh thuốc trên địa bàn tỉnh là phù hợp với quy định của pháp luật về giá; Các cơ sở kinh doanh thuốc phải thực hiện việc niêm yết giá thuốc bán buôn và bán lẻ theo giá đã kê khai và kê khai lại.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 71 cơ sở kinh doanh thuốc, có 71 cơ sở thực hiện việc đăng ký kê khai và kê khai lại giá thuốc theo quy định.

Năm 2012 đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh đã tiến hành 02 đợt kiểm tra, giám sát việc thực hiện kinh doanh thuốc trên địa bàn tỉnh với tổng số 74 lượt cơ sở được kiểm tra, kết quả cụ thể như sau:

- 100% các cơ sở kinh doanh thuốc được kiểm tra đã thực hiện việc niêm yết giá bán từng loại thuốc theo quy định. Tại thời điểm kiểm tra chưa phát hiện cơ sở nào không niêm yết giá thuốc như phản ánh của cử tri đã nêu.

- Việc giá bán thuốc không thống nhất giữa các cơ sở kinh doanh trên cùng địa bàn theo kiến nghị của cử tri: Qua kiểm tra, giám sát chưa phát hiện cơ sở nào bán giá cao hơn giá thuốc đã kê khai và kê khai lại. Tuy nhiên giá bán một số mặt hàng thuốc trên cùng địa bàn có khác nhau là do cùng một loại thuốc nhưng giá kê khai và kê khai lại của các nhà sản xuất có sự khác nhau, nhưng sự khác nhau này nằm trong phạm vi cho phép, đảm bảo theo quy định của pháp luật về giá.

- Để quản lý tốt việc kinh doanh thuốc trong thời gian tới, UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành Y tế xây dựng kế hoạch tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong kiểm tra, giám sát bình ổn giá thuốc, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm trên địa bàn toàn tỉnh.

3. Cử tri thị xã Lai Châu, huyện Than Uyên đề nghị:

UBND tỉnh quan tâm đến công tác quản lý kinh doanh trong lĩnh vực giống, vật tư nông nghiệp, hiện nay một số cơ sở kinh doanh giống không đảm bảo chất lượng, giá cả cao ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng cây trồng và gây khó khăn cho nhân dân.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về nông nghiệp và PTNT (trong đó có công tác quản lý kinh doanh giống cây trồng, vật tư nông nghiệp) UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT thành lập đoàn kiểm tra các cơ sở kinh doanh giống cây trồng, vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Từ đầu năm đến nay đã tổ chức 3 đợt kiểm tra, trong đó: 2 đợt tại thị xã Lai Châu, huyện Tam Đường, huyện Than Uyên và huyện Tân Uyên vào tháng 01 và tháng 9/2012; 01 đợt vào tháng 7, 8/2012 tại Mường Tè, Sìn Hồ. Qua kiểm tra cho thấy chất lượng các loại giống cây trồng, vật tư nông nghiệp đều đảm bảo các thủ tục giấy tờ kèm theo các lô giống, vật tư, phân bón đầy đủ, hợp pháp.

Về giá cả: Qua các đợt kiểm tra, chưa phát hiện cơ sở kinh doanh niêm yết giá cả các mặt hàng vượt quá các quy định hiện hành. Cử tri phát hiện cơ sở kinh doanh giống, vật tư nông nghiệp bán hàng cao hơn giá niêm yết hoặc cao hơn nhiều so với vụ trước, năm trước, đề nghị cung cấp thông tin chi tiết về cơ sở đó tới cơ quan chức năng để kiểm tra, xử lý kịp thời.

4. Cử tri huyện Than Uyên đề nghị:

a) UBND tỉnh tiếp tục đề nghị Chính phủ sớm phê duyệt bổ sung tổng thể dự án thủy điện Bản Chát và Huội Quảng tại Than Uyên để việc thi công các hạng mục công trình về điện, đường, trường, trạm, kênh mương thủy lợi thuộc các điểm tái định cư sớm hoàn thành đưa vào sử dụng, tháo gỡ khó khăn cho nhân dân, cán bộ công tác tại các xã tái định cư.

UBND tỉnh trả lời như sau:

UBND tỉnh đã có Tờ trình số 957 và 958/TTr-UBND ngày 13/8/2012 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư dự án thủy điện Huội Quảng, Bản Chát, Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ NN&PTNT thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt; Hiện tại, UBND tỉnh đang phối hợp với Bộ Nông nghiệp và PTNT hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt điều chỉnh bổ sung quy hoạch tổng thể di dân tái định cư 2 dự án trên.

b) Quan tâm chỉ đạo cơ quan chuyên môn có cơ chế đào tạo cán bộ, y bác sỹ bệnh viện tỉnh có trình độ chuyên môn tương xứng với trang thiết bị được đầu tư nhằm đảm bảo nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Trong thời gian qua Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã lãnh, chỉ đạo, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho cán bộ, viên chức ngành Y tế được đi học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 178/2010/NQ-HĐND ngày 13/7/2010 thông qua đề án Đào tạo bác sỹ, dược sỹ đại học, bác sỹ CKI, CKII, Thạc sỹ, dược sỹ CKI, CKII, thạc sỹ tỉnh Lai Châu giai đoạn 2010-2020; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 28/2010/QĐ-UBND ngày 08/12/2010 quy định thực hiện, chính sách đào tạo bác sỹ, dược sỹ đại học; bác sỹ, dược sỹ; CKI, CKII, thạc sỹ tỉnh Lai Châu giai đoạn 2010-2020.

Hàng năm UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Y tế xây dựng kế hoạch đào tạo theo Đề án đã phê duyệt. Tính đến nay toàn ngành đã có 262 bác sỹ, đạt 6,2 bác sỹ/1 vạn dân; số cán bộ hiện đang theo học tại các trường đại học Y, Dược là: 181 cán bộ, số bác sỹ hiện có đã từng bước khắc phục việc thiếu hụt bác sỹ trong thời gian qua và cơ bản đáp ứng được yêu cầu khám chữa bệnh của người dân.

Về trang thiết bị Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã được đầu tư từ Nguồn vốn ODA, thiết bị đồng bộ, hiện đại so với các tỉnh trong khu vực. Ngành Y tế đã có kế hoạch cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, khả năng tiếp quản và sử dụng các trang thiết bị của các dự án đầu tư, cho đến nay 100% trang thiết bị của Bệnh viện Đa khoa tỉnh được cán bộ tiếp quản và sử dụng thành thạo, phát huy hiệu quả cao trong khám chữa bệnh.

c) UBND tỉnh sớm có quyết định, hướng dẫn thực hiện chính sách cho các Hội đặc thù tại tỉnh, trong đó có chế độ của Chủ tịch Hội người cao tuổi của huyện, xã, thị trấn.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Chính sách cho các hội đặc thù đã được quy định tại Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 29/9/2011. Theo quy định tại Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, Hội người cao tuổi cấp huyện, cấp xã không đủ điều kiện công nhận là hội đặc thù nên Chủ tịch Hội người cao tuổi cấp huyện, cấp xã không được hưởng chế độ chính sách theo quy định.

5. Cử tri huyện Tân Uyên và huyện Phong Thổ đề nghị:

UBND tỉnh trình Chính phủ cho phép chia tách xã Nậm Sỏ huyện Tân Uyên và xã Huổi Luông huyện Phong Thổ thành 02 xã để thuận tiện trong việc quản lý.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Thực hiện Công văn số 852/VPCP-NC ngày 11 tháng 02 năm 2009 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo tình hình điều chỉnh địa giới hành chính, theo đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các địa phương tạm dừng việc chia tách, điều chỉnh địa giới hành chính cấp xã. Vì vậy, từ năm 2009 đến nay, UBND tỉnh đã chỉ đạo tạm dừng việc chia tách, điều chỉnh địa giới hành chính đối với các xã đã có kế hoạch điều chỉnh. Việc chia tách các xã, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo khi có chủ trương mới của Chính phủ.

6. Cử tri huyện Mường Tè đề nghị:

Hiện tại huyện Mường Tè còn đang kết dư nguồn vốn theo Chương trình 167 của Chính phủ cho giai đoạn 2008-2010. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương sớm có các văn bản hướng dẫn thực hiện Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg ngày 12/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở và Quyết định số 67/2010/QĐ-TTg về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 167/2008/QĐ-TTg ngày 12/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30/01/2011 về việc ban hành chuẩn

hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011 - 2015. Đồng thời, đề nghị mở rộng thêm đối tượng hỗ trợ đối với các hộ đã được thụ hưởng theo Chương trình 134 của Chính phủ trước đây.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Theo chuẩn nghèo mới áp dụng cho giai đoạn 2011 - 2015, các huyện đã tiến hành rà soát, hiện nay toàn tỉnh có 6.134 hộ khó khăn về nhà ở. UBND tỉnh Lai Châu đã có văn bản đề nghị với Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương tiếp tục cho phép mở rộng đối tượng là những hộ nghèo theo chuẩn mới và những hộ được hỗ trợ nhà từ các chương trình dự án khác nhưng nay nhà đã hư hỏng nặng không có khả năng tự sửa chữa thuộc diện hỗ trợ của Quyết định 167/2008/QĐ-TTg và Quyết định 67/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Khi có văn bản chỉ đạo triển khai, hướng dẫn thực hiện của Trung ương, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các sở ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã tổ chức thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo giai đoạn tiếp theo.

B. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT

I. Giám sát của Thường trực HĐND tỉnh về tình hình thực hiện dự toán thu, chi Ngân sách địa phương năm 2011 và 8 tháng đầu năm 2012.

1. Kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh

- Chỉ đạo và thực hiện đúng quy trình về lập dự toán thu, chi, quyết toán và báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách đảm bảo đúng quy định hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách. Từ năm 2013 đề nghị thực hiện xây dựng dự toán bao gồm chương trình mục tiêu Quốc gia báo cáo Thường trực HĐND tỉnh xem xét trước 20 tháng 7 hàng năm theo hướng dẫn thực hiện Luật Ngân sách.

- Chỉ đạo ngành Thuế chủ động tham mưu đề xuất các giải pháp, phối hợp với các ngành, các cấp trong quản lý, khai thác nguồn thu, chống thất thu ngân sách, thu hồi nợ, đảm bảo tỷ lệ nợ thuế theo quy định của Tổng cục thuế và phân đấu tỷ lệ nợ năm sau thấp hơn năm trước.

- Chỉ đạo thực hiện dứt điểm các kiến nghị của của Kiểm toán Nhà nước năm 2010; thu nộp đủ các khoản phải thu sau quyết toán năm 2011 trở về trước dứt điểm trong năm 2013.

- Đẩy nhanh tiến độ quyết toán các dự án hoàn thành năm 2012 trở về trước; có giải pháp xử lý đối với các dự án không đủ điều kiện, không đủ thủ tục quyết toán.

- Chỉ đạo các đơn vị dự toán cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã nâng chất lượng xây dựng dự toán của các đơn vị sử dụng ngân sách. Kiên quyết không bổ sung ngân sách cho các nhiệm vụ phát sinh có thể tính trước trong dự toán ngân sách

đầu năm, nhằm hạn chế xin bổ sung ngân sách do việc tính toán dự toán không sát.

- Chỉ đạo Sở Kế hoạch Đầu tư và UBND các huyện, thị xã khi thẩm định các dự án đầu tư xây dựng có trách nhiệm lấy ý kiến về thiết kế cơ sở của cơ quan quản lý xây dựng chuyên ngành và ý kiến của các cơ quan có liên quan đến dự án.

- Chỉ đạo Sở Nội vụ thực hiện rà soát và có phương án sắp xếp lại biên chế của các sở, ban ngành tỉnh, các huyện, thị xã cho sát với chức năng nhiệm vụ để đảm bảo sử dụng hợp lý biên chế và ngân sách nhà nước, đặc biệt đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ Quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Tổng hợp ý kiến trả lời của UBND tỉnh

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh.

Về lập dự toán thu, chi, quyết toán và báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách và nâng chất lượng xây dựng dự toán của các đơn vị sử dụng ngân sách.: Hàng năm căn cứ vào Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư hướng dẫn xây dựng dự toán của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch & Đầu tư. UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị chỉ đạo các Sở, ban, ngành các đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để xây dựng tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước đảm bảo dự toán ngân sách bao quát được đầy đủ nhiệm vụ chi, đúng chính sách, chế độ và định mức đã ban hành, thực hiện nghiêm túc trong thực hành tiết kiệm chống lãng phí ngay từ khâu lập dự toán đến phân bổ, sử dụng và quyết toán Ngân sách nhà nước. Tuy nhiên trong quá trình điều hành ngân sách, do ngân sách địa phương trên 90% phụ thuộc vào nguồn bổ sung từ ngân sách Trung ương, trong năm các chính sách Trung ương thay đổi, bổ sung nhiều và một số nhiệm vụ của địa phương chưa thể xác định ngay được đầu năm khi xây dựng dự toán, do đó còn tình trạng phát sinh bổ sung dự toán. Để khắc phục tình trạng trên năm 2013, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp các ngành phải chủ động nâng cao chất lượng xây dựng dự toán của các đơn vị sử dụng ngân sách. Đồng thời năm 2013 UBND tỉnh thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh chỉ bổ sung dự toán cho các đơn vị trong trường hợp bổ sung chính sách, chế độ theo nhiệm vụ hoặc phát sinh những nhiệm vụ đột xuất, khách quan không thể dự kiến trong việc xây dựng dự toán.

Về việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2010: UBND tỉnh đã có các Văn bản số 1344/UBND-TM ngày 24/10/2011; 1418/UBND-TM ngày 31/10/2012 chỉ đạo các đơn vị được kiểm toán thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của kiểm toán Nhà nước Khu vực VII. Đến nay cơ bản các đơn vị, các huyện, thị xã đã thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị của Kiểm toán Khu vực VII đã kết luận. Đối với đơn vị chưa thực hiện, UBND tỉnh kiên quyết chỉ đạo thu

hồi dứt điểm các khoản phải nộp theo kiến nghị Kiểm toán và các khoản phải thu sau quyết toán trong năm 2013.

Về việc đẩy nhanh công tác quyết toán dự án hoàn thành năm 2012 trở về trước: Năm 2012, UBND tỉnh đã quyết liệt tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và các chủ đầu tư đẩy nhanh công tác quyết toán dự án hoàn thành theo quy định tại Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính. Kết quả đến nay chủ đầu tư đã lập và nộp được 806 dự án hoàn thành về cơ quan tài chính các cấp¹, cơ quan tài chính các cấp đã thẩm tra được 402 dự án².

Đối với các dự án không đủ điều kiện thủ tục quyết toán, UBND tỉnh đã chỉ đạo chủ đầu tư rà soát báo cáo cấp có thẩm quyền cho chủ trương xử lý theo hướng:

+ Thứ nhất: Yêu cầu các chủ đầu tư phối hợp với các đơn vị liên quan sao lục các hồ sơ còn thiếu để lập và nộp hồ sơ quyết toán theo quy định.

+ Thứ hai: Đối với dự án thay đổi nhà thầu (nhà thầu đã giải thể), thất lạc hồ sơ mà nhà thầu và chủ đầu tư không hoàn thiện được hồ sơ quyết toán cho phép sử dụng biên bản nghiệm thu khối lượng thực tế A-B và giá trị đã thanh toán tại Kho bạc nhà nước để quyết toán. Một số công trình phức tạp có thể thành lập hội đồng kiểm tra thực tế xác định giá trị công trình để quyết toán.

Về việc lấy ý kiến về thiết kế cơ sở trước khi thẩm định dự án

Theo Điều 10 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009 của Chính phủ về việc quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 22/2009/QĐ-UBND ngày 18/9/2009 về việc Ban hành Quy định về phân cấp thẩm định, quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu, trong đó quy định đối với các dự án có tổng mức đầu tư từ 15 tỷ đồng trở lên yêu cầu cơ quan thẩm định có Văn bản gửi các cơ quan quản lý chuyên ngành và các cơ quan liên quan tham gia thẩm định thiết kế cơ sở các dự án; đối với các dự án có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng có tính chất kỹ thuật phức tạp và đặc thù gửi Văn bản tham gia thẩm định thiết kế BVTC-DT. Thực hiện các quy định trên trong thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiêm túc chấp hành thực hiện và phối hợp với các sở, ngành để hướng dẫn thêm công tác thẩm định, lấy ý kiến của các cơ quan chuyên môn đối với các công trình đặc thù và có tính chất phức tạp.

Về việc rà soát, sắp xếp lại biên chế

¹ cấp tỉnh là: 256 dự án; cấp huyện là: 550 dự án

² cấp tỉnh 120 dự án; cấp huyện 282 dự án

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1437/QĐ-UBND ngày 20/11/2012 về việc thành lập Tổ công tác rà soát chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế của các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh. Rà soát, đánh giá việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy và việc bố trí biên chế của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã và các đơn vị trực thuộc từ tỉnh đến cơ sở. Kiến nghị với UBND tỉnh giải pháp tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong tổ chức bộ máy và việc bố trí sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức; tham mưu UBND tỉnh về kế hoạch biên chế hành chính, biên chế sự nghiệp năm 2013 và các năm tiếp theo.

II. Giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh về tình hình thực hiện Nghị quyết số 91/2007/NQ-HĐND ngày 20/7/2007 của HĐND tỉnh về việc ban hành chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư trên địa bàn tỉnh.

1. Kiến nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh

- Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 91/2007/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Trên cơ sở quy định tại Nghị định 108/2006/NĐ-CP và thực trạng tình hình đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh trình HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 91/2007/NQ-HĐND cho phù hợp để khuyến khích tạo điều kiện thu hút doanh nghiệp vào đầu tư trên địa bàn.

- Chỉ đạo làm rõ trách nhiệm của các cấp các ngành trong công tác quản lý; tăng cường phối hợp, kiểm tra, đôn đốc, giúp đỡ tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp vào đầu tư; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình triển khai dự án.

2. Tổng hợp ý kiến trả lời của UBND tỉnh

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến kiến nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh.

Về việc tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 91/2007/NQ-HĐND

- Sau gần 05 thực hiện Nghị quyết 91/2007/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết và có Báo cáo số 463/BC-UBND ngày 12/11/2012 về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 91/2007/NQ-HĐND gửi HĐND tỉnh.

Trên cơ sở tổng kết đánh giá thực hiện Nghị quyết số 91/2007/NQ-HĐND: UBND tỉnh đã có Tờ trình số 1466/TTr-UBND ngày 13/11/2012 về việc đề nghị ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 91/2007/NQ-HĐND (*kèm theo dự thảo Nghị quyết thay thế và hồ sơ liên quan*) trình HĐND tỉnh trong kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh khóa XIII.

Về việc chấn chỉnh hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh:

- Để tiếp tục chấn chỉnh hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, rà soát lại các dự án trên địa bàn tỉnh, tham mưu cho UBND tỉnh thu hồi đối với 28 dự án, đồng thời yêu cầu một số nhà đầu tư dừng mọi hoạt động đầu tư đối với 12 dự án khoáng sản kim loại theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, giao Sở Nông nghiệp & PTNT chủ trì phối hợp với các sở ngành liên quan rà soát, báo cáo và tham mưu cho UBND tỉnh xử lý đối với các dự án trồng rừng không triển khai hoặc triển khai chậm tiến độ. Hiện nay, tỉnh đang yêu cầu các nhà đầu tư báo cáo tình hình thực hiện dự án, dự kiến trong thời gian tới sẽ tiến hành kiểm tra tình hình thực hiện dự án đầu tư.

III. Giám sát của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật đối với Cựu thanh niên xung phong, thanh niên xung phong và thanh niên tình nguyện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2009 - 2011.

1. Kiến nghị của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh

- Sớm giao biên chế cho Hội cựu thanh niên xung phong tỉnh và các huyện theo chính sách đặc thù theo Nghị định số 45/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành phối hợp giải quyết chế độ, chính sách đối với cựu thanh niên xung phong trên địa bàn tỉnh.

- Tăng kinh phí hỗ trợ cho hoạt động tình nguyện của thanh niên trên địa bàn tỉnh.

2. Tổng hợp ý kiến trả lời của UBND tỉnh

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến kiến nghị của Ban Văn hoá – Xã hội.

Về việc giao biên chế cho Hội cựu thanh niên xung phong tỉnh: UBND tỉnh đã giao 02 biên chế cho Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh tại Quyết định số 922/QĐ-UBND ngày 06/9/2012 của UBND tỉnh.

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 1, Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ sở xác định hội có tính chất đặc thù: "Được cơ quan có thẩm quyền của Đảng công nhận là tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp; đã được Nhà nước giao biên chế, hỗ trợ về kinh phí, điều kiện hoạt động trước ngày Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội có hiệu lực" tức là trước ngày 20/12/2010. Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh Lai Châu được thành lập sau ngày 20/12/2010 nên không được công nhận là hội có tính chất đặc thù nên không được giao biên chế theo chính sách đặc thù.

Về việc giải quyết chế độ, chính sách đối với Cựu thanh niên xung phong:

Theo quy định tại Thông tư số 08/2012/TTLT-BLĐTĐBXH-BNV-BTC ngày 16/4/2012 của liên Bộ: Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp đối với Thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực từ ngày 01/6/2012, quy định Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xét duyệt, thẩm định hồ sơ, tổng hợp, trình UBND tỉnh ra quyết định hưởng chế độ trợ cấp. Đến nay, UBND tỉnh và các ngành chức năng chưa nhận được hồ sơ của các đối tượng Thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến đề nghị hưởng trợ cấp.

IV. Giám sát của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh về thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia về Y tế và công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh.

1. Kiến nghị của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh

- Chỉ đạo Sở Y tế, UBND các huyện, thị xã tăng cường vai trò quản lý Nhà nước trong việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế và công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, nhất là việc thực hiện kế hoạch, chỉ tiêu giao còn đạt thấp. Huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế và công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình.

- Hàng năm huy động các nguồn lực, chỉ đạo Sở Y tế rà soát lại một số chương trình mục tiêu để phân bổ dự toán ngân sách hợp lý, ưu tiên cho công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống HIV/AIDS, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình và xây dựng trạm y tế xã đạt chuẩn quốc gia.

- Xem xét bố trí ngân sách hỗ trợ cho công tác phòng chống mù lòa tại cộng đồng, nhằm kiểm soát và thực hiện tốt chương trình phòng chống bệnh mắt hột và khô mắt do thiếu Vitamin A, hoạt động khám, phát hiện và phẫu thuật cho bệnh nhân bị mù lòa.

- Chỉ đạo các cấp tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý sử dụng kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế và công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình; đầu tư mua sắm thiết bị y tế, danh mục thuốc và công tác khám, chữa bệnh, nhất là tuyến y tế cơ sở.

2. Tổng hợp ý kiến trả lời của UBND tỉnh

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến kiến nghị của Ban Văn hoá - Xã hội.

Về việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia Y tế và công tác dân số KHHGD

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Y tế, UBND các huyện thị triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia y tế, công tác DS KHHGĐ. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 150/2009/NQ-HĐND ngày 14/7/2009 của HĐND tỉnh Lai Châu về công tác Dân số - KHHGĐ giai đoạn 2009 - 2015³; Quy định thực hiện các chính sách về công tác Dân số - KHHGĐ giai đoạn 2009-2015⁴.

Trong thời gian tới UBND sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Y tế, UBND các huyện, thị xã, các sở, ban, ngành tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, nêu cao vai trò trách nhiệm, tăng cường quản lý nhà nước trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia y tế, công tác DS - KHHGĐ phấn đấu đạt mục tiêu kế hoạch năm 2012. Đối với các chỉ tiêu đạt thấp sẽ khẩn trương kiểm tra, rà soát, xác định nguyên nhân, tìm giải pháp khắc phục đồng thời, phân tích đánh giá và rút ra bài học kinh nghiệm vận dụng sáng tạo trong triển khai kế hoạch 2013.

Về việc hàng năm huy động các nguồn lực, phân bổ dự toán ngân sách hợp lý

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn (Sở Kế hoạch & Đầu tư, Sở Tài chính phối hợp với Sở Y tế) tham mưu UBND tỉnh, hàng năm rà soát, cân đối, bố trí các nguồn lực của tỉnh cho chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; đảm bảo phân bổ dự toán ngân sách hợp lý; ưu tiên cho công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống HIV/AIDS công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình và xây dựng trạm y tế xã đạt chuẩn quốc gia.

Về việc bố trí ngân sách hỗ trợ cho công tác phòng chống mù loà

Hoạt động phòng chống mù loà được UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thường xuyên hàng năm⁵. Hiện nay toàn tỉnh có trên 800 người mù do bệnh về mắt. Trung ương và tỉnh chưa có kinh phí dành riêng cho công tác này, hoạt động chủ yếu do nguồn hỗ trợ từ Bệnh viện Mắt Trung ương, các Hội bảo trợ, Bảo hiểm y tế và lòng ghép hoạt động các chương trình mục tiêu quốc gia, song chi phí còn thấp chưa đáp ứng được nhu cầu.

Để hoạt động phòng chống mù loà đạt hiệu quả cao phục vụ nhu cầu cần thiết của người dân. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Y tế phối hợp Sở Tài chính, Sở Kế hoạch & Đầu tư nghiên cứu, tham mưu chính sách hỗ trợ cho hoạt động phòng, chống mù loà.

³ Quyết định số 25/2009/QĐ-UBND ngày 28/9/2009

⁴ Quyết định số 39/2009/QĐ-UBND ngày 28/12/2009

⁵ năm 2011 tổng số khám và điều trị bệnh mắt trong tỉnh là 3.357 người, năm 2012 là 3.811 người (trong đó mổ đục thủy tinh thể 140 ca, mổ màng mắt 20 ca)

Về việc thanh, kiểm tra việc quản lý sử dụng kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế và công tác dân số KHHGĐ

UBND tỉnh sẽ chỉ đạo thành lập đoàn kiểm tra liên ngành và thanh tra chuyên ngành của tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đột xuất việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu y tế quốc gia, đầu tư, mua sắm thiết bị y tế, danh mục thuốc và công tác khám chữa bệnh.

V. Giám sát của Ban Pháp chế HĐND tỉnh về tình hình thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh từ năm 2004 - 2012.

1. Kiến nghị của Ban Pháp chế HĐND tỉnh

- Chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về đất đai nhất là cơ sở; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến quy định của Nhà nước về quản lý sử dụng đất đai, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, các quy định của Nhà nước về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thủ tục hành chính về đất đai sâu rộng trong nhân dân biết chấp hành.

- Cùng cố Ban chỉ đạo thực hiện dự án tổng thể đo đạc và kiện toàn Ban chỉ đạo cấp giấy CNQSDĐ các cấp; tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện cấp giấy CNQSDĐ; đẩy nhanh tiến độ dự án đo đạc tổng thể; cấp giấy CNQSDĐ đồng loạt, ưu tiên các vùng thuận lợi như trung tâm thị xã, huyện, vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, các xã trọng điểm.

- Bố trí nguồn lực và phân bổ dự toán ngân sách cho việc thực hiện dự án tổng thể đo đạc bản đồ lập hồ sơ địa chính cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai toàn tỉnh, phục vụ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quản lý đất đai chặt chẽ, hiệu quả.

- Xem xét điều chỉnh quy hoạch một số khu vực trên địa bàn thị xã hiện tại khu dân cư đã ở ổn định lâu dài nhưng không được quy hoạch là khu dân cư.

- Giao chỉ tiêu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân vào chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển Kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh hàng năm của tỉnh, các huyện, thị xã.

- Chỉ đạo cơ quan chức năng, UBND các huyện và thị xã rà soát, lập quy hoạch sử dụng đất cấp xã.

2. Tổng hợp ý kiến trả lời của UBND tỉnh

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến kiến nghị của Ban Pháp chế.

Tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện dự án tổng thể xây dựng hồ sơ địa chính và ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện dự án tổng thể giai đoạn 2008-2020; đồng thời, ban hành các văn bản nhằm đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng

nhận như: Công văn số 349/UBND-CN ngày 12/4/2012 về việc tăng cường chỉ đạo công tác lập, quản lý hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 13/9/2012 về đẩy mạnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất để cơ bản hoàn thành trong năm 2013 theo yêu cầu của Quốc hội khóa XIII; ngày 23/11/2012, UBND tỉnh tiếp tục ban hành Văn bản số 1526/UBND-TN về việc yêu cầu thực hiện một số nhiệm vụ trong công tác quản lý nhà nước về đất đai.

Về việc bố trí nguồn lực cho việc thực hiện dự án tổng thể đo đạc bản đồ lập hồ sơ địa chính cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Theo quy định của Bộ Tài nguyên Môi trường Trung ương sẽ hỗ trợ 80% kinh phí, 20% còn lại do ngân sách địa phương đảm nhiệm. Theo báo cáo của Sở Tài nguyên Môi trường, năm 2013 tỉnh cần 50 tỷ để thực hiện công tác này. Trong đó Trung ương hỗ trợ 40 tỷ, địa phương 10 tỷ (ngân sách tỉnh đảm nhiệm 5 tỷ, ngân sách huyện 5 tỷ - lấy từ nguồn thu sử dụng đất). UBND tỉnh đã đưa vào kế hoạch, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2013 và đang trình HĐND tỉnh xem xét quyết định.

Về việc rà soát, lập quy hoạch sử dụng đất cấp xã

Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Quyết định số 1637/QĐ-UBND ngày 19/10/2009 về kế hoạch lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011- 2020 và lập kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2011- 2015 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; đến nay, quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất tỉnh Lai Châu giai đoạn 2011 - 2020 đã được HĐND tỉnh thông qua, đang trình Chính phủ phê duyệt; hiện có 4/7 huyện, thị xã đã lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2006 - 2015, gồm các huyện: Tam Đường, Phong Thổ, Mường Tè và thị xã Lai Châu; quy hoạch sử dụng đất chi tiết cấp xã đã lập được 17/108 xã, phường, thị trấn,

Do quy hoạch và kế hoạch sử dụng cấp đất tỉnh chưa được phê duyệt, tỉnh đã giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường tạm phân khai chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho cấp huyện để làm cơ sở lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện; hiện các huyện: Mường Tè, Phong Thổ, Sìn Hồ, Tân Uyên, Than Uyên và thị xã Lai Châu đang triển khai lập và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020.

VI. Giám sát của Ban Dân tộc HĐND tỉnh về tình hình thực hiện công tác cử tuyển, tiếp nhận và phân công công tác đối với con em các dân tộc trong tỉnh tốt nghiệp hệ cử tuyển từ ngày 01/01/2009 đến ngày 31/8/2012.

1. Kiến nghị của Ban Dân tộc HĐND tỉnh

- Cho phép sử dụng tối đa số lượng biên chế của các xã, thị trấn theo Nghị định 92/2009/NĐ-CP để bố trí học sinh cử tuyển sau khi ra trường.

- Chỉ đạo các sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo rà soát, xây dựng cơ cấu ngành, vùng, lĩnh vực cụ thể để có kế hoạch cử đi đào tạo hệ cử tuyển phù hợp; ưu tiên bố trí công tác cho sinh viên tốt nghiệp hệ cử tuyển đúng chuyên ngành được đào tạo.

- Có giải pháp khắc phục việc chi trả học bổng chậm cho sinh viên cử tuyển.

- Thực hiện nghiêm túc quy định bồi hoàn chi phí đào tạo, học bổng đối với những sinh viên cử tuyển vi phạm kỷ luật, tự ý bỏ học không có lý do, không chấp hành phân công công tác...

2. Tổng hợp ý kiến trả lời của UBND tỉnh

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến kiến nghị của Ban Dân tộc.

Về sử dụng biên chế của các xã, thị trấn: Sau khi rà soát, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã rà soát, xây dựng cơ cấu ngành, vùng, lĩnh vực đề xuất cử đi đào tạo hệ cử tuyển cho phù hợp với nhu cầu sử dụng của ngành, lĩnh vực khi ra trường.

Hiện tại, trong toàn tỉnh có 86 xã được giao tại Quyết định số 39/2010/QĐ-UBND ngày 31/12/2010 của UBND tỉnh chưa bố trí đủ cán bộ, công chức (còn thiếu tổng 233 biên chế). Do vậy, UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND các huyện, thị xã ưu tiên bố trí công tác cho sinh viên tốt nghiệp hệ cử tuyển đúng chuyên ngành được đào tạo. Tuy nhiên nhiều trường hợp sinh viên tốt nghiệp không chấp nhận sự phân công công tác của huyện.

Về xây dựng cơ cấu ngành, vùng, lĩnh vực cụ thể để có kế hoạch cử đi đào tạo hệ cử tuyển phù hợp: UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với UBND các huyện, thị xây dựng nhu cầu, cơ cấu ngành, lĩnh vực đào tạo. Trên cơ sở đó sẽ đăng ký chỉ tiêu, ngành nghề đào tạo cử tuyển với Bộ Giáo dục và Đào tạo theo nhu cầu của các huyện, thị.

Về việc chi trả học bổng cho sinh viên cử tuyển chậm: UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo cấp kinh phí cử tuyển, ký kết hợp đồng với các cơ sở đào tạo và thực hiện chi trả cho sinh viên theo quy định.

Về việc sinh viên cử tuyển vi phạm kỷ luật, tự ý bỏ học không có lý do, không chấp hành phân công công tác: UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường công tác phối hợp với các cơ sở đào tạo trong việc quản lý sinh viên để nắm bắt kịp thời và có giải pháp để hạn chế tối đa tình trạng sinh viên cử tuyển bị kỷ luật, buộc thôi học hoặc bỏ học không có lý do.

Trên đây là báo cáo giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, kiến nghị sau giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh, UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: Lãnh đạo, chuyên viên;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Chử